

Số: /TNI-QLDN1
V/v chính sách thuế

Tây Ninh, ngày tháng năm

Kính gửi: Công ty TNHH Vật liệu Mỹ thuật Phượng Hoàng Việt Nam;
MST: 3900386760;
Địa chỉ: Lô 107-108 khu chế xuất và công nghiệp Linh Trung III, phường An Tịnh, tỉnh Tây Ninh.

Trả lời văn bản số 01-02/2026/PHOENIX-TV ngày 02/02/2026 của Công ty TNHH Vật liệu Mỹ thuật Phượng Hoàng Việt Nam (gọi tắt là Công ty) về thuế suất thuế GTGT, điều chỉnh hóa đơn và xử lý số đã nộp thừa, Thuế tỉnh Tây Ninh có ý kiến như sau:

1. Về thuế suất thuế GTGT:

- Căn cứ Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ hướng dẫn Luật Thuế giá trị gia tăng:

+ Tại Khoản 2 Điều 17 quy định:

“Điều 17. Mức thuế suất 0%

Mức thuế suất 0% áp dụng đối với hàng hóa, dịch vụ quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật Thuế giá trị gia tăng. Trong đó:

...2. Dịch vụ xuất khẩu bao gồm:

a) Dịch vụ cung cấp trực tiếp cho tổ chức, cá nhân ở nước ngoài và được tiêu dùng ở ngoài Việt Nam. Trong đó, cá nhân ở nước ngoài đáp ứng điều kiện ở ngoài Việt Nam trong thời gian diễn ra việc cung cấp dịch vụ.

b) Dịch vụ cung cấp trực tiếp cho tổ chức ở trong khu phi thuế quan và được tiêu dùng trong khu phi thuế quan phục vụ trực tiếp cho hoạt động sản xuất xuất khẩu, bao gồm: dịch vụ cung cấp trực tiếp cho tổ chức ở trong khu phi thuế quan và được tiêu dùng trong khu phi thuế quan phục vụ trực tiếp cho hoạt động sản xuất xuất khẩu; dịch vụ vận chuyển, dịch vụ cung cấp cho doanh nghiệp chế xuất (dịch vụ nâng hạ container tại cảng, nhà máy, kho hàng; dịch vụ xếp dỡ, bốc xếp tại nhà máy, cảng, sân bay và các chi phí phát sinh có liên quan như: phí chứng từ, phí điện giao hàng, phí niêm chì, phí làm hàng, phí đóng gói). Tổ chức trong khu phi thuế quan là tổ chức có đăng ký kinh doanh.”

+ Tại Khoản 2 Điều 18 quy định:

“Điều 18. Điều kiện áp dụng thuế suất 0%

Hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu áp dụng thuế suất 0% quy định tại Điều 17 Nghị định này (trừ một số trường hợp đặc thù quy định tại Điều 27, Điều 28 Nghị định này) phải đáp ứng quy định sau:

...2. Đối với dịch vụ xuất khẩu, trừ quy định tại khoản 3, 4, 5 Điều này, phải có:

a) *Hợp đồng cung cấp dịch vụ với tổ chức, cá nhân ở nước ngoài hoặc ở trong khu phi thuế quan.*

b) *Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt đối với dịch vụ xuất khẩu.”*

Công ty TNHH Vật liệu Mỹ thuật Phượng Hoàng Việt Nam là doanh nghiệp chế xuất được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư mã số dự án 6584227500 lần đầu ngày 06/02/2006. Ngày 24/6/2025, Công ty đăng ký điều chỉnh mục tiêu của dự án bỏ áp dụng quy định doanh nghiệp chế xuất. Trường hợp Công ty có cho Công ty TNHH Văn hóa phẩm Phượng Hoàng Việt Nam (doanh nghiệp chế xuất) thuê nhà xưởng tại địa chỉ Lô 107-108 khu chế xuất và công nghiệp Linh Trung III, Phường An Tịnh, tỉnh Tây Ninh thì hoạt động này được áp dụng thuế suất thuế GTGT 0% nếu đáp ứng đủ các điều kiện quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 9 Thông tư số 219/2013/TT-BTC và Khoản 2 Điều 18 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP.

2. Về điều chỉnh hóa đơn:

- Căn cứ Khoản 13 Điều 1 Nghị định số 70/2025/NĐ-CP sửa đổi Nghị định số 123/2020/NĐ-CP quy định về hóa đơn, chứng từ:

“Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ

13. Sửa đổi tên Điều 19 và sửa đổi, bổ sung Điều 19 như sau:

“Điều 19. Thay thế, điều chỉnh hóa đơn điện tử

...

b) *Trường hợp có sai: mã số thuế; sai về số tiền ghi trên hóa đơn, sai về thuế suất, tiền thuế hoặc hàng hóa ghi trên hóa đơn không đúng quy cách, chất lượng thì có thể lựa chọn điều chỉnh hoặc thay thế hóa đơn điện tử như sau:*

b.1) *Người bán lập hóa đơn điện tử điều chỉnh hóa đơn đã lập sai.*

Hóa đơn điện tử điều chỉnh hóa đơn điện tử đã lập sai phải có dòng chữ “Điều chỉnh cho hóa đơn Mẫu số... ký hiệu... số... ngày... tháng... năm”.

b.2) *Người bán lập hóa đơn điện tử mới thay thế cho hóa đơn điện tử lập sai.*

Hóa đơn điện tử mới thay thế hóa đơn điện tử đã lập sai phải có dòng chữ “Thay thế cho hóa đơn Mẫu số... ký hiệu... số... ngày... tháng... năm”.

Người bán ký số trên hóa đơn điện tử mới điều chỉnh hoặc thay thế cho hóa đơn điện tử đã lập sai sau đó người bán gửi cho người mua (đối với trường hợp sử dụng hóa đơn điện tử không có mã của cơ quan thuế) hoặc gửi cơ quan thuế để cơ quan thuế cấp mã cho hóa đơn điện tử mới để gửi cho người mua (đối với trường hợp sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế).

Trường hợp trong tháng người bán đã lập sai cùng thông tin về người mua, tên hàng, đơn giá, thuế suất trên nhiều hóa đơn của cùng một người mua trong cùng tháng thì người bán được lập một hóa đơn điều chỉnh hoặc thay thế cho nhiều hóa đơn điện tử đã lập sai trong cùng tháng và đính kèm bảng kê các hóa đơn điện tử đã lập sai theo Mẫu số 01/BK-ĐCTT Phụ lục IA ban hành kèm theo Nghị định này.

Trước khi điều chỉnh, thay thế hóa đơn điện tử đã lập sai theo quy định tại điểm b khoản này, đối với trường hợp người mua là doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, tổ chức khác, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thì người bán và người mua phải lập văn bản thỏa thuận ghi rõ nội dung sai; trường hợp người mua là cá

nhân thì người bán phải thông báo cho người mua hoặc thông báo trên website của người bán (nếu có). Người bán thực hiện lưu giữ văn bản thỏa thuận tại đơn vị và xuất trình khi có yêu cầu.”

- Căn cứ khoản 3 Điều 7 Thông tư số 78/2021/TT-BTC ngày 17/9/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019, Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ:

“Điều 7. Xử lý hóa đơn điện tử, bảng tổng hợp dữ liệu hóa đơn điện tử đã gửi cơ quan thuế có sai sót trong một số trường hợp

...

3. Việc khai bổ sung hồ sơ khai thuế liên quan các hóa đơn điện tử điều chỉnh, thay thế (bao gồm cả hóa đơn điện tử bị hủy) thực hiện theo quy định của pháp luật quản lý thuế.”

Căn cứ các quy định trên, trường hợp Công ty đã xuất hóa đơn nhưng sau đó phát hiện sai về thuế suất, tiền thuế thì Công ty lập hóa đơn điện tử điều chỉnh hóa đơn đã lập sai hoặc hóa đơn điện tử mới thay thế hóa đơn đã lập sai theo quy định tại Khoản 13 Điều 1 Nghị định số 70/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ.

Việc khai bổ sung hồ sơ khai thuế liên quan các hóa đơn sai, sót, điều chỉnh, thay thế thực hiện theo quy định tại Điều 47 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Quốc hội và Khoản 3 Điều 7 Thông tư số 78/2021/TT-BTC ngày 17/9/2021 của Bộ Tài chính.

3. Về xử lý khoản nộp thừa:

- Căn cứ Khoản 1 Điều 60 Luật số 38/2019/QH14 ngày 13/06/2019 của Quốc hội hướng dẫn Luật Quản lý thuế quy định xử lý số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa:

“Điều 60. Xử lý số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa

1. Người nộp thuế có số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt đã nộp lớn hơn số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt phải nộp thì được bù trừ số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa với số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt còn nợ hoặc trừ vào số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt phải nộp của lần nộp thuế tiếp theo hoặc được hoàn trả số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa khi người nộp thuế không còn nợ tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt.

Trường hợp người nộp thuế đề nghị bù trừ tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa với số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt còn nợ thì không tính tiền chậm nộp tương ứng với khoản tiền bù trừ trong khoảng thời gian từ ngày phát sinh khoản nộp thừa đến ngày cơ quan quản lý thuế thực hiện bù trừ.”

Căn cứ các quy định trên, trường hợp Công ty có số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt đã nộp lớn hơn số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt phải nộp thì Công ty được bù trừ với số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt còn nợ hoặc trừ vào số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt phải nộp của lần nộp thuế tiếp theo hoặc được hoàn trả số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa khi Công ty không còn nợ tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt.

Công ty căn cứ vào tình hình thực tế của đơn vị, đối chiếu với quy định tại văn bản pháp luật nêu trên để thực hiện đúng quy định.

Căn cứ các quy định nêu trên, Thuế tỉnh Tây Ninh trả lời cho Công ty được biết và thực hiện theo đúng quy định tại văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trang web Thuế tỉnh;
- Phòng NVDTPC;
- Lưu: VT, QLDN1, Dieu.

**KT. TRƯỞNG THUẾ TỈNH
PHÓ TRƯỞNG THUẾ TỈNH**

Nguyễn Tấn Lợi